

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI NGUYỄN LÊ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
VẬN TẢI NGUYỄN LÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110742519

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1B ngõ 99/158/58 Tổ 17 Định Công, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
2.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
3.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
4.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ	3290
5.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
6.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Xây dựng nhà không để ở	4102
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

14.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Lắp đặt hệ thống thông gió, hút khói, tăng áp, chống sét, thu lôi, cứu hỏa tự động, báo cháy, báo trộm, vách ngăn cháy; - Lắp đặt hệ thống mạng điện thoại trong nhà, ăng ten, truyền hình cáp và mạng thông tin; - Lắp đặt hệ thống kho lạnh, điều hòa trung tâm; - Lắp đặt thang máy, cầu thang máy cầu thang tự động, các loại cửa tự động, cửa chống cháy, tường và vách chống cháy; - Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh.	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
28.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4541
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4543
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Bán buôn đồ uống	4633
33.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm)	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng, súng, đạn, tem, tiền kim khí)	4662

39.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
40.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng đường bộ	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô theo Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
44.	Bốc xếp hàng hóa	5224
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh hàng hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
46.	Chuyển phát (Không bao gồm chuyển tiền)	5320
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
49.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Quảng cáo	7310
53.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	7911
54.	Điều hành tua du lịch	7912
55.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
56.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
57.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VŨ ĐỨC ANH**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *01/12/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034091007616*

Ngày cấp: *14/06/2022*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ dân phố Thị Độc, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ dân phố Thị Độc, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ ĐỨC ANH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/12/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034091007616*

Ngày cấp: *14/06/2022*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ dân phố Thị Độc, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ dân phố Thị Độc, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**